

TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AN HẢI
NHIỆM KỲ 2026 - 2031



1. Họ và tên thường dùng: BÙI THUY PHƯƠNG

2. Họ và tên khai sinh: BÙI THUY PHƯƠNG

Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không.

3. Ngày, tháng, năm sinh: 19/10/1968.

4. Giới tính: Nam.

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: phường Song Liễu, Tỉnh Bắc Ninh.

7. Quê quán: phường Phong Phú, thành phố Huế.

8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 75, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: Số nhà K461/11 đường Ngô Quyền, Tổ dân phố 75, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng.

9. Số Căn cước: 027***** 731.

10. Dân tộc: Kinh.

11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;

- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Phòng không Không quân;

- Học vị: Không;

- Lý luận chính trị: Trung cấp;

- Học hàm: Không;

- Ngoại ngữ: Anh văn trình độ B.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Hưu trí.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Trưởng ban.

15. Nơi công tác: Ban Công tác mặt trận số 48, phường An Hải.

16. Ngày vào Đảng: 28/02/1992.

- Ngày chính thức: 28/02/1993.

Số thẻ đảng viên: 027*****731;

- Chức vụ trong Đảng: Chi ủy viên Chi bộ 48, phường An Hải;

- Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không;

Lý do ra khỏi Đảng: Không.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Ban Công tác mặt trận số 48, phường An Hải; Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Trưởng ban.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: :03 Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, Nhì, Ba; 01 Huy chương Quân kỳ quyết thắng của Chủ tịch nước.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): “Không bị kỷ luật, không có án tích”.

21. Là đại biểu Quốc hội khoá (nếu có): Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có): Không.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 8/1986 đến 5/1990	Học viên đào tạo sỹ quan Phòng không, Học viện Phòng không Không quân;
Từ 5/1990 đến 7/1997	Trung đội trưởng, Đại đội trưởng c6e224f375 Quân chủng Phòng không Không quân;
Từ 7/1997 đến 10/2000	Đại đội trưởng c1/d11/PTM f375 Quân chủng Phòng không Không quân;
Từ 10/2000 đến 10/2020	Trợ lý Ban Quân huấn Phòng Tham mưu, f375;
Tháng 10/2020	Nghỉ hưu theo chế độ;
Từ tháng 4/2025 đến nay	Trưởng ban Công tác mặt trận số 48 phường An Hải.